TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ TÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2019/QĐST-DS	*T, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Cao Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nương.

2. Ông Lý Ngọc Thanh Long.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 84/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- NguY đơn: Chị **Nguyễn Thị M**.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh **Kim Điền P**, địa chỉ: Số x, Đường V, ấp Đ, Thị trấn N, huyện T, tỉnh Sóc Trăng, (đại diện ủy quyền, theo Giấy ủy quyền ngày 05 tháng 6 năm 2019); (có mặt).

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Chúc Y**.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện T, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Bị đơn chị Nguyễn Chúc Y đồng ý trả cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị M tiền nợ hụi tổng cộng là 10.400.000 đồng (mười triệu, bốn trăm nghìn đồng).

(Trong đó gồm các dây hụi: Hụi tháng, mở ngày 06 tháng 9 năm 2017; Hụi tháng, mở ngày 20 tháng 11 năm 2017; Hụi 10 ngày, mở ngày 30 tháng 11 năm 2017; Hụi tuần, mở ngày 06 tháng 02 năm 2018).

2.2- Thời gian trả nợ: Chị Nguyễn Chúc Y đồng ý trả cho chị Nguyễn Thị M số tiền là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) hàng tháng; thời gian thực hiện bắt đầu tính từ ngày 12 tháng 02 năm 2020 cho đến khi dứt nợ.

2.3- Địa điểm giao nhận tiền: Hai bên tiến hành giao nhận tiền cho nhau tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

2.4- Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày chị Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị Nguyễn Chúc Y còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2.5- Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn chị Nguyễn Chúc Y phải chịu 520.000 đồng (năm trăm hai mươi nghìn đồng) án phí sơ thẩm.

- Trả lại cho nguyên đơn chị Nguyễn Thị M số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 3.625.000 đồng (ba triệu, sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009154 ngày 08 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thanh Nhanh

Nơi nhận:
- Ghi theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Thanh Nhanh